

Số: **99** -CV/ĐLS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 5 năm 2024

Về việc tham gia ý kiến đối với hồ sơ  
đề nghị xây dựng Luật Luật sư

Kính gửi: - **Bộ trưởng Bộ Tư pháp**  
- **Liên đoàn Luật sư Việt Nam**

Căn cứ Công văn số 1712/BTP-BTTP ngày 05/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, về việc lấy ý kiến về Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Luật sư, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh xin có ý kiến như sau:

**I.-Đối với dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng Luật Luật sư (thay thế)**

*1/-Dự thảo đánh giá:* "...hoạt động luật sư phụ thuộc vào nhu cầu xã hội. Điều kiện kinh tế-xã hội của nước ta đang phát triển, thu nhập của người dân chưa đồng đều, chưa hình thành thói quen sử dụng dịch vụ pháp lý, do đó ảnh hưởng không nhỏ tới việc phát triển đội ngũ luật sư và hoạt động nghề nghiệp luật sư". "Số lượng luật sư ở nước ta hiện nay cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu về dịch vụ pháp lý của người dân". Nhưng lại cho rằng: "Tuy nhiên, tỷ lệ luật sư hiện có so với dân số Việt Nam còn thấp so với một số nước trong khu vực và thế giới, sự phân bố luật sư không đồng đều, tập trung chủ yếu ở các thành phố lớn như Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh... Chất lượng luật sư chưa đồng đều, chưa tương xứng với yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn...".

Đánh giá như vậy là tự thân mâu thuẫn và không phù hợp thực tiễn xã hội-kinh tế Việt Nam. Bởi lẽ, không thể so sánh tỷ lệ luật sư của nước ta với các nước phát triển, thu nhập của người dân cao, chế độ chính trị cũng khác nhau; hoạt động luật sư phụ thuộc nhu cầu xã hội, nên không thể phân bố đồng đều luật sư giữa các tỉnh, thành phố (không thể so sánh số lượng luật sư ở Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh với các tỉnh Tây Nguyên và biên giới phía Bắc!); chất lượng luật sư phụ thuộc nhiều yếu tố (nguồn gốc xuất thân, môi trường đào tạo, kinh nghiệm bản thân luật sư...., nên tất nhiên phải có người giỏi, khá, trung bình và yếu kém), không thể có chất lượng đồng đều như nhau!

*2/-Dự thảo đề nghị:* "...bổ sung quy định về thời hạn có giá trị của chứng chỉ hành nghề luật sư là 5 năm hoặc 10 năm. Quy định này vừa bảo đảm phù hợp thông lệ quốc tế đều có quy định thời hạn của chứng chỉ hành nghề luật sư và bảo

đảm công cụ quản lý nhà nước, sàng lọc đội ngũ luật sư bảo đảm tiêu chuẩn về bản lĩnh và đạo đức nghề nghiệp luật sư, đồng thời sẽ giúp rà soát tránh hiện tượng luật sư “ảo” không hành nghề”.

Tôi không rõ thông lệ quốc tế là ở đâu và của các nước nào? Thực tế, tôi được biết các nước Nhật, Anh, Hàn Quốc, Đức... đều không có quy định này. Quy định này đã được Bộ Tư pháp đưa ra lấy ý kiến khi soạn thảo Pháp lệnh luật sư năm 2001 (thời Bộ trưởng Nguyễn Đình Lộc) nhưng đã không được chấp nhận. Tôi không rõ thế nào là luật sư “ảo”? Việc sàng lọc đội ngũ luật sư đã được Luật Luật sư hiện hành và các văn bản liên quan quy định cụ thể trong việc xử lý kỷ luật luật sư, các trường hợp thu hồi chứng chỉ hành nghề luật sư... Ngoài ra, việc bổ sung quy định thời hạn hiệu lực của chứng chỉ hành nghề luật sư sẽ gây ra rất nhiều hệ lụy đối với hoạt động hành nghề luật sư, đối với các cơ quan tiến hành tố tụng và khách hàng, đồng thời là mầm mống phát sinh tiêu cực mà các luật sư đồng nghiệp đã có ý kiến.

## **II.-Đối với “Dự kiến đề cương chi tiết Luật luật sư (thay thế)”**

*1/-Về bố cục:* Bố cục của Luật Luật sư hiện hành là phù hợp. Dự thảo đưa các Điều 24, 25, 26 trong Chương III, mục 1- Hoạt động hành nghề luật sư (Luật luật sư hiện hành) lên thành các Điều 3, 4, 5 Chương I-Những quy định chung của Dự kiến đề cương là không hợp lý.

### *2/-Điều 8.Tiêu chuẩn luật sư:*

- Bổ sung tiêu chuẩn về tư tưởng là trù tượng; thực chất tiêu chuẩn này đã được cụ thể hóa trong Điều 10 Luật Luật sư hiện hành: Trung thành với tổ quốc, tuân thủ hiến pháp và pháp luật, có phẩm chất đạo đức tốt.

- Bổ sung tiêu chuẩn bản lĩnh nghề nghiệp luật sư cũng là trù tượng. Bản lĩnh nghề nghiệp thể hiện trong quá trình hoạt động hành nghề luật sư. Chưa hành nghề làm sao đánh giá được bản lĩnh nghề nghiệp? Luật sư không có bản lĩnh khi hành nghề thì sẽ không thành công, không được tín nhiệm và sẽ bị đào thải. (Chỉ thị và nghị quyết của Đảng chủ trương xây dựng và phát triển đội ngũ luật sư có bản lĩnh chính trị vững vàng, chứ không phải bản lĩnh nghề nghiệp).

### *3/- Điều 12. Đào tạo nghề luật sư:*

Luật luật sư hiện hành đã giao cho Liên Đoàn Luật sư Việt Nam tổ chức đào tạo nghề luật sư. Cần làm rõ nguyên nhân vì sao đến nay không thực hiện được và trách nhiệm thuộc về ai? Thực tế cho thấy các lớp đào tạo nghề luật sư do Học viện Tư pháp tổ chức có rất nhiều luật sư tham gia.

*4/- Các Điều 13, 16 về miễn, giảm đào tạo nghề luật sư và thời gian tập sự hành nghề luật sư*

Tôi hoàn toàn nhất trí với ý kiến của Bộ Tư pháp trong Báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả rà soát các quy định của Luật Luật sư đối với nhận định: “các trường hợp được miễn đào tạo nghề luật sư, miễn, giảm thời gian tập sự hành nghề luật sư mặc dù có kinh nghiệm, kiến thức về pháp luật, chuyên môn trong quá trình công tác nhưng kỹ năng hành nghề luật sư, trách nhiệm, đạo đức ứng xử nghề nghiệp luật sư có đặc thù riêng”. Do đó, từ thực tiễn hoạt động hành nghề luật sư, tôi nhận thấy chỉ có các chức danh thẩm phán, kiểm sát viên, giáo sư, phó giáo sư chuyên ngành luật và tiến sĩ luật mới được miễn đào tạo nghề luật sư và miễn tập sự hành nghề luật sư. Các chức danh khác bắt buộc phải được đào tạo nghề luật sư và phải tập sự hành nghề luật sư. Lý do là thẩm phán, kiểm sát viên là những người nắm vững luật nội dung, luật tố tụng có kinh nghiệm và cùng trực tiếp tiến hành công tác xét xử tại phiên tòa với sự tham gia của luật sư. Giáo sư, phó giáo sư chuyên ngành luật và tiến sĩ luật là những người thầy đào tạo cử nhân luật và thạc sĩ luật.

*Từ nhận định trên, tôi đề nghị :*

- Chỉ có thẩm phán, kiểm sát viên, giáo sư và phó giáo sư ngành luật, tiến sĩ luật mới được miễn đào tạo nghề luật sư và miễn tập sự hành nghề luật sư.

- Đối với thẩm phán và kiểm sát viên phải có thêm các điều kiện sau:

- + Đã có thời gian công tác thẩm phán, kiểm sát viên liên tục ít nhất 5 năm (một nhiệm kỳ).

- + Thời gian từ lúc nghỉ làm thẩm phán, kiểm sát viên đến lúc gia nhập Đoàn luật sư ít nhất 02 năm (nhằm hạn chế sử dụng các mối quan hệ khi còn đương chức).

- Đối với các chức danh khác đều phải qua đào tạo nghề luật sư và tập sự hành nghề luật sư. Không đặt vấn đề miễn, giảm thời gian đào tạo hoặc thời gian tập sự vì không có căn cứ, thêm nhiều thủ tục phức tạp và khó khăn trong thực hiện vì không thể xây dựng chương trình, nội dung đào tạo và tập sự riêng cho các đối tượng được miễn, giảm.

*5/- Điều 17. Cấp chứng chỉ hành nghề luật sư:*

Việc đề nghị bổ sung quy định chứng chỉ hành nghề luật sư có thời hạn 05 hoặc 10 năm đã một lần không được chấp nhận vì không phù hợp thông lệ quốc tế và thực tiễn hành nghề luật sư như đã phân tích trên.

*6/- Điều 29. Hình thức tổ chức hành nghề luật sư:*

- Chi nhánh là đơn vị trực thuộc tổ chức hành nghề luật sư, không có tư cách pháp nhân. Tổ chức hành nghề luật sư quyết định thành lập, giao nhiệm vụ, giải thể và chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động của chi nhánh. Do đó,

không thể quy định chi nhánh cũng là một tổ chức hành nghề luật sư, mâu thuẫn với quy định tổ chức hành nghề luật sư ký hợp đồng với một luật sư làm Trưởng chi nhánh.

- Nghề luật sư là một nghề đặc biệt; vai trò của người đại diện theo pháp luật của tổ chức hành nghề luật sư hết sức quan trọng trong giao dịch và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, các cơ quan tiến hành tố tụng và khách hàng. Không thể áp dụng Luật doanh nghiệp để quy định cùng một tổ chức hành nghề luật sư có nhiều người đại diện theo pháp luật cho từng lĩnh vực (hình sự, dân sự, thương mại, tư vấn pháp luật...).

#### *7/- Mục 5. Luật sư làm việc cho cơ quan nhà nước:*

Luật Luật sư hiện hành, tại chương III mục 3 đã quy định rất cụ thể về luật sư hành nghề với tư cách cá nhân bao gồm các cơ quan nhà nước (Luật sư hành nghề với tư cách cá nhân là luật sư làm việc theo hợp đồng lao động cho cơ quan, tổ chức không phải là tổ chức hành nghề luật sư. Điều 49 khoản 1). Vì vậy không cần thiết bổ sung thêm Mục này.

#### *8/- Điều 88. Trách nhiệm quản lý nhà nước về luật sư và hành nghề luật sư*

- Ủy ban nhân dân Tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương có thẩm quyền phê duyệt Đề án tổ chức Đại hội, Phương án xây dựng nhân sự Đại hội và phê duyệt kết quả Đại hội bầu Chủ nhiệm, các thành viên Ban chủ nhiệm Đoàn Luật sư. Vì vậy, việc đề nghị bổ sung trách nhiệm (hay thẩm quyền?) của Bộ Tư pháp trong việc xem xét, đình chỉ tư cách Chủ nhiệm Đoàn Luật sư, thành viên Ban chủ nhiệm Đoàn Luật sư là không phù hợp.

- Điều 3 Luật Luật sư hiện hành quy định: “Hoạt động nghề nghiệp của luật sư góp phần bảo vệ công lý, các quyền tự do, dân chủ của công dân, quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, cơ quan, tổ chức, phát triển kinh tế-xã hội, xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam xã hội chủ nghĩa, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh”. Với chức năng xã hội quan trọng và cao quý như vậy, luật sư là “một trong kiềng 3 chân”, gồm Thẩm phán, Kiểm sát viên và Luật sư trong quá trình tố tụng. Vì vậy, đòi hỏi luật sư phải tốt nghiệp Cử nhân luật, phải qua quá trình đào tạo nghề bài bản, phải tập sự hành nghề và phải vượt qua các kỳ kiểm tra chặt chẽ trước khi được công nhận luật sư chính thức. Đề nghị bổ sung thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện kiểm tra về tổ chức hoạt động của luật sư là không phù hợp. Bởi lẽ:

+ Ủy ban nhân dân cấp huyện sẽ lại giao cho Phòng Tư pháp thực hiện, trong khi cán bộ Phòng Tư pháp không thể đảm đương trọng trách này vì hạn chế

về năng lực, trình độ và cũng không đúng thẩm quyền. Thực tế hiện nay, nhiều UBND cấp huyện còn phải nhờ luật sư giúp đỡ, hỗ trợ về pháp luật.

+ Tổ chức luật sư và luật sư hiện đã phải chịu áp lực quản lý “Một cỗ nhiều trùng”: Bộ Tư pháp, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Tư pháp), nay lại thêm Ủy ban nhân dân cấp huyện (Phòng Tư pháp). Đề nghị này làm hạn chế quyền và trách nhiệm tự quản của tổ chức luật sư, không phù hợp chủ trương của Đảng và thông lệ quốc tế.

*9/- Điều 91. Khiếu nại quyết định kỷ luật luật sư*

- Luật khiếu nại áp dụng đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của cơ quan hành chính nhà nước, quyết định kỷ luật cán bộ, công chức nhà nước; không áp dụng cho tổ chức luật sư và luật sư.

- Không thể bổ sung thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần đầu của Ban chủ nhiệm Đoàn luật sư đối với chính quyết định của Ban chủ nhiệm, vì không hợp lý, không phù hợp nguyên tắc 2 cấp giải quyết khiếu nại, chỉ kéo dài thời gian giải quyết, gây phiền phức cho các bên, ảnh hưởng đến chất lượng và hiệu quả giải quyết.

- Đề nghị sửa lại quy định hiện hành: chỉ được khiếu nại lên Bộ trưởng Bộ Tư pháp đối với trường hợp bị kỷ luật xóa tên (bỏ trường hợp kỷ luật tạm đình chỉ tư cách thành viên Đoàn luật sư).

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cục Hỗ trợ Tư pháp;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Thành viên BCN, HĐKTKL
- Công thông tin điện tử ĐLS
- Lưu VT.



**Luật sư Nguyễn Văn Trung**